

# **Phần một**

**GIẢI PHÁP QUẢN LÝ, DẠY NGHỀ CHO NGƯỜI SAU CAI NGHIỆN  
TRONG CHƯƠNG TRÌNH BA NĂM Ở CÁC TRƯỜNG, TRUNG  
TÂM TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH 2004-2005**



## MỞ ĐẦU

### I. Tính pháp lý, bức thiết và nhân đạo của đề án sau cai

1. Cùng với quá trình phát triển, hội nhập quốc tế, tội phạm và tệ nạn ma túy ngày một tăng, gây ra những hậu quả rất xấu trong xã hội. Tội phạm ma túy và tệ nạn ma túy đã trở thành đại dịch.

Song song với những biện pháp quyết liệt chống tội phạm buôn bán ma túy, Nhà nước ta cũng đồng thời quan tâm đến việc tổ chức cai nghiện, giúp cho những người sa vào con đường nghiện ngập có thể cắt cơn, phục hồi nhân phẩm và sức khỏe để có thể tái hòa nhập cộng đồng. Tổ chức cai nghiện tập trung kết hợp với lao động trị liệu, hướng nghiệp trị liệu và giáo dục nhân cách (tự nguyện và bắt buộc); trung tâm tư vấn - cai nghiện - chữa bệnh (theo hình thức nội và ngoại trú); cai nghiện tại cộng đồng dân cư và cai nghiện tập trung đại trà như mô hình của TP HCM hiện nay, là rất đáng lưu ý.

Tuy nhiên, có một thực tế là người cai nghiện ma túy, sau khi cắt cơn, trở về với cộng đồng tỷ lệ tái nghiện rất cao, hơn 95%. Nhiều nơi sáng tạo ra một số "mô hình hậu cai", như thành lập "Câu lạc bộ sau cai" để thường xuyên giúp đỡ, giám sát nhau, dù có thu được một số kết quả, song cũng không thể ngăn chặn được tình trạng tái nghiện.

Vì sao tình hình khó khăn và phức tạp đến vậy? Qua nghiên cứu, chúng tôi thấy rằng, có nhiều nguyên nhân, nhưng những nguyên nhân chính, bao trùm lên tất cả, là:

- Người nghiện ma túy ở nước ta thường chích thẳng ma túy vào tĩnh mạch. Chất gây nghiện cực mạnh ấy tác động, và lưu lại trong vùng khoái cảm của não bộ. Muốn não không "nhớ" thì chỉ còn cách là

loại bỏ vùng khoái cảm trong não bộ. Đó là điều không thể! Chỉ có những ai thật sự có ý chí cao và với sự giúp đỡ tận tình của cộng đồng, thì mới mong thắng được chính sự thèm khát ấy.

- Bọn tội phạm ma túy tiếp tục buôn bán cái chết trắng vẫn hiện diện khắp nơi. Chừng nào còn những tên tội phạm này - kể cả bọn buôn ma túy xuyên biên giới với số lượng tính bằng hàng chục, hàng trăm kg heroin lẫn bọn bán lẻ từng tép thì khó có thể nói đến việc ngăn chặn tình trạng tái nghiện, càng không thể ngăn ngừa những con người thiếu bản lĩnh trở thành những con nghiện mới. Những con nghiện mới xuất hiện và trở thành gánh nặng và nỗi khổ đau cho nhiều gia đình và xã hội.

2) Tuy vậy, vẫn còn một khả năng, dù nhỏ, là cứu giúp một số người thoát khỏi "cái chết trắng", nếu có quyết tâm cao và giải pháp đúng. Do đó, tiếp tục cuộc chiến phòng chống tệ nạn ma túy, Quốc hội, trong kỳ họp thứ 8, khóa đã thông qua Luật Phòng, chống ma túy; trong đó Điều 28 quy định:

1) Người nghiện ma túy từ đủ 18 tuổi trở lên đã được cai nghiện tại gia đình, cộng đồng hoặc đã được giáo dục nhiều lần tại xã, phường, thị trấn mà vẫn còn nghiện hoặc không có nơi cư trú nhất định phải được đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

2) Việc đưa người nghiện ma túy vào cơ sở cai nghiện bắt buộc được thực hiện theo quyết định của chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh. Thời hạn cai nghiện ma túy tại cơ sở cai nghiện bắt buộc từ một đến hai năm.

3) Người nghiện ma túy tự nguyện làm đơn xin cai nghiện thì được nhận vào cai nghiện tại cơ sở cai nghiện bắt buộc và không bị coi là xử lý vi phạm hành chính.

4) Tổ chức và hoạt động của cơ sở cai nghiện bắt buộc, chế độ cai nghiện bắt buộc, thủ tục đưa người nghiện ma túy quy định tại khoản

1 điều này vào cơ sở cai nghiện bắt buộc được thực hiện theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

Luật Phòng, chống ma túy còn quy định trong Điều 34 như sau:

"Ủy ban nhân dân các cấp nơi có người nghiện ma túy có trách nhiệm lập kế hoạch tổ chức cai nghiện và phòng, chống tái nghiện ma túy tại địa phương; chỉ đạo cơ quan lao động - thương binh và xã hội chủ trì phối hợp với cơ quan công an, y tế, giáo dục và đào tạo cùng các cấp và các cơ quan, tổ chức có liên quan tổ chức cai nghiện ma túy, giáo dục người nghiện ma túy và người đã cai nghiện ma túy; hỗ trợ, tạo điều kiện cho người đã cai nghiện ma túy hòa nhập cộng đồng".

Như vậy là cơ quan lập pháp của Nhà nước ta coi việc phòng chống tái nghiện trong hoạt động cai nghiện ma túy là rất quan trọng, đóng vai trò quyết định sự thành công đến mức nào của nhiệm vụ tổ chức cai nghiện ma túy. Luật Phòng, chống ma túy mở đường cho các địa phương có đủ các điều kiện tổ chức các trung tâm, trường cai nghiện cho người nghiện ma túy và quản lý, giáo dục người sau cai nghiện, thời gian bắt buộc cai nghiện tối đa 24 tháng.

Trong quá trình cai nghiện, học viên được học văn hóa, học nghề, tiếp đến là được tạo việc làm trong một môi trường phù hợp, "tương đối sạch ma túy", tức là tạo những điều kiện cơ bản cho người đã cai nghiện có thể tái hòa nhập cộng đồng tương đối an toàn, tránh nguy cơ tái nghiện cao.

Thành phố Hồ Chí Minh (TP HCM) là thành phố đi đầu tiến hành hình thức cai nghiện tập trung những người nghiện ma túy tại các địa bàn dân cư và những người nghiện sống ở gầm cầu, nhà ga, hè phố..., những người nghiện từ các tỉnh và thành phố khác dạt về đây.

Cho đến hết năm 2004, TP HCM có 20 trung tâm cai nghiện tập trung do Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (12 trung tâm) và

Lực lượng Thanh niên xung phong thành phố (8 trung tâm) quản lý, đang cai nghiện, chữa bệnh, phục hồi sức khỏe, dạy văn hóa và dạy nghề cho hơn 30.000 người nghiện ma túy thuộc 3 loại người nghiện: Một là, những người nghiện bị cưỡng chế vào trung tâm cai nghiện theo tinh thần Nghị định 20/CP của Chính phủ; hai là, những người nghiện do gia đình tự nguyện đưa đến nhập trường (có thu phí) và ba là, những người nghiện tự nguyện cai nghiện, nhưng gia đình nghèo, vì vậy được miễn giảm một phần chi phí trong hai năm cắt cơn, chữa bệnh và phục hồi sức khỏe.

3. Sau thời gian cai nghiện, các trung tâm cai nghiện của TP HCM đã tuyển chọn những người có nghị lực trong thời gian cai nghiện 2 năm có nguyện vọng ở lại trung tâm "làm lại cuộc đời". Họ được ký hợp đồng làm nhân viên, trong một chừng mực nhất định vẫn có sự giám sát của trung tâm. Phần lớn những người này, khi tái hòa nhập cuộc sống bình thường có kết quả vì quyết tâm cao và được tạo công ăn việc làm tương đối ổn định trong một môi trường tương đối "sạch" và hầu như luôn bị giám sát chặt chẽ. Tuy nhiên, các trung tâm, trường cai nghiện không đủ điều kiện và cũng không thể đón một số lượng đông hàng ngàn người sau cai nghiện ở lại. Nhưng nếu đưa họ về cộng đồng các khu dân cư ngay thì chưa thể đảm bảo rằng họ không tái nghiện.

Do đó phải có những giải pháp tiếp theo giai đoạn cai nghiện 2 năm để tổ chức quản lý, dạy học chữ, dạy nghề và giải quyết việc làm cho người cai nghiện tập trung, ấy là tạo những điều kiện cơ bản và cần thiết để từng bước đưa họ tái hòa nhập cộng đồng có kết quả hơn.

Từ những bài học và kinh nghiệm thực tiễn trong những năm thực hiện Luật Phòng, chống ma túy, Đảng bộ và Chính quyền TP HCM xây dựng "Kế hoạch triển khai Đề án tổ chức quản lý, dạy nghề và giải quyết việc làm cho người sau cai nghiện" và đề án này đã được Chính phủ chấp thuận.

Nội dung chính của Đề án này là tạo điều kiện tốt nhất có thể cho những người nghiện sau 2 năm cai nghiện và phục hồi sức khỏe, được ở lại các trung tâm cai nghiện để tiếp tục rèn luyện, phục hồi nhân cách; được dạy văn hóa đạt trình độ cần thiết để có thể học một nghề kỹ thuật theo tiêu chuẩn của ngành dạy nghề; tiếp đến là được giải quyết việc làm trong những môi trường thích hợp với người sau cai nghiện, tức là môi trường không bị ảnh hưởng nhiều do ma túy, qua đó có thể phòng tránh tái nghiện, từng bước tái hòa nhập cộng đồng một cách vững chắc, vì lợi ích của bản thân người nghiện và của gia đình họ và vì lợi ích chung của xã hội.

Với Đề án này, TP HCM mong muốn củng cố thành quả của quá trình 24 tháng cai nghiện tập trung và góp phần giải quyết một cách căn cơ tệ nạn ma túy trên địa bàn, giữ gìn an ninh trật tự, an toàn xã hội.

Sau khi kết thúc 2 năm cắt cơn, chữa bệnh, cai nghiện và phục hồi sức khỏe, người cai nghiện được phân loại để chuyển sang giai đoạn "hậu cai". Trước hết là phân loại theo chỉ số sức khỏe, tiếp đến là trình độ học vấn và trình độ nghề nghiệp, làm cơ sở cho việc dạy bổ túc văn hóa, giúp người cai nghiện đạt trình độ học vấn tối thiểu để có thể theo học một khóa dạy nghề kỹ thuật ngắn hạn khoảng 2 năm (để đạt bậc thợ 2/7) và dài hạn ba năm (để đạt bậc thợ 3/7); đồng thời từng bước đưa những người sau cai nghiện đủ điều kiện tối thiểu vào làm việc tại:

Các cụm công nghiệp đặc biệt do thành phố xây dựng (Cụm công nghiệp Nhì Xuân ở huyện Hóc Môn đã được khởi công xây dựng tháng 3 năm 2004 và Cụm công nghiệp An Nhơn Tây tại huyện Củ Chi theo dự kiến).

Làm việc trong các công trình cần nhiều lao động phổ thông trong đội hình đội, tổng đội lao động tình nguyện có tính cơ động cao...

Các cơ sở cai nghiện của thành phố theo hình thức hợp đồng lao động làm nhân viên chuyên môn nghiệp vụ hoặc trong đội hình lao động tình nguyện. Người sau cai nghiện được giúp đỡ và tạo điều kiện để có thể định cư lâu dài tại vùng quê mới.

Các hợp tác xã và cơ sở sản xuất do gia đình người cai nghiện và các cá nhân, tổ chức thuộc các thành phần kinh tế đầu tư tại các "địa bàn phù hợp", tức là địa bàn không bị "ô nhiễm" ma túy.

Cần tìm kiếm những hình thức và những lựa chọn khác nữa phù hợp với việc tạo công ăn việc làm cho người sau cai nghiện...

"Đề án tổ chức quản lý, dạy nghề và giải quyết việc làm cho người sau cai nghiện" của TP HCM trước hết xuất phát từ lợi ích thiết thân của những người nghiện và gia đình họ và yêu cầu phát triển thành phố lành mạnh. Với Đề án này, TP HCM quyết giành giật hàng vạn con người khiếm khuyết nhân cách do ma túy ra khỏi sự tự hủy hoại, giành lại nhân phẩm và cuộc sống bình thường cho họ.

Đây là mô hình chưa có tiền lệ ở nước ta, vì vậy nếu thành công, nó sẽ đóng góp rất có ích cho cuộc đấu tranh phòng, chống ma túy ở nước ta khi ma túy từ lâu đã trở thành quốc nạn hết sức nghiêm trọng.

4. Ngay sau ngày Sài Gòn được giải phóng, tệ nạn ma túy là một trong những hậu quả hết sức nặng nề do đế quốc Mỹ và chính quyền tay sai để lại, đã được chính quyền cách mạng ưu tiên khắc phục. Thành phố Hồ Chí Minh đã xây dựng khá sớm một số trung tâm xã hội nhằm khắc phục hậu quả của một số tệ nạn xã hội, trong đó có trung tâm cai nghiện ma túy tập trung Bình Triệu (quận Thủ Đức) và khuyến khích các nhà từ thiện mở các trung tâm cai nghiện tại cộng đồng. Những cố gắng kịp thời ấy đã mang lại một số kết quả nhất định.

Trong những năm qua, nhất là từ thập niên 90 thế kỷ XX, sau khi nước ta mở cửa và hội nhập kinh tế khu vực và thế giới, thì tội phạm

buôn bán ma túy và tệ nạn hút chích ma túy là hết sức phức tạp, có lúc rất nóng bỏng. Đó là thuộc tính, là sản phẩm tất yếu của kinh tế thị trường với tiêu chí "săn lùng lợi nhuận siêu ngạch bằng mọi giá, bất chấp tội ác".

Nhiều năm qua, hàng loạt băng nhóm tội phạm ma túy đã và đang tiếp tục chọn TP HCM làm địa bàn buôn bán "cái chết trắng" và thậm chí làm nơi trung chuyển ma túy ra ngoài.

Theo số liệu thống kê do Ủy ban nhân dân TP HCM công bố thì khoảng giữa năm 1996, trên địa bàn thành phố mới chỉ có hơn 5.000 người nghiện các loại ma túy, thế mà đến cuối năm 2003, số người nghiện đã vượt con số 30.000 người (42.000 người nghiện trong cả nước đã thống kê được vào thời gian ấy).

Đại hội VII của Đảng bộ TP HCM thông qua nghị quyết tiến hành "Chương trình ba giảm" (một trong số 12 chương trình trọng điểm của thành phố): giảm tệ nạn ma túy, mại dâm và tội phạm hình sự. Ủy ban nhân dân thành phố quyết định tập trung cưỡng bức những người nghiện, tổ chức cai nghiện tập trung (kể cả đối với những người sống lang thang, người ngoại tỉnh đến thành phố).

5. Hơn bốn năm thực hiện "Chương trình ba giảm", trong đó cai nghiện tập trung là một trong những biện pháp quan trọng, và sau hơn một năm rưỡi thực hiện "Đề án hậu cai", thành phố đã thu được một số kết quả, bước đầu tạo được chuyển biến tích cực trên nhiều địa bàn dân cư. Đến nay, theo báo cáo và công bố của các quận - huyện, đã có nhiều phường - xã "sạch ma túy" (tức là về cơ bản không còn người nghiện ma túy trên địa bàn). Nếu những báo cáo trên là trung thực thì có nghĩa là môi trường xã hội nhiều quận - huyện đã được lành mạnh hóa một bước. Từ chỗ ban đầu có phản ứng khá gay gắt vì cho rằng tập trung cai nghiện bắt buộc đã là "vi hiến" thì việc kéo dài thời gian quản lý và dạy nghề thêm 3 năm là

"vi phạm luật pháp và quyền con người", thì nay đa số các bậc cha mẹ và thân nhân của những người cai nghiện đồng tình và ủng hộ "Đề án Tổ chức quản lý, dạy nghề và giải quyết việc làm cho người sau cai nghiện". Thực tế cuộc chiến chống tệ nạn ma túy đã buộc họ đi đến kết luận: chỉ gia đình thôi thì không bao giờ có thể cai nghiện ma túy thành công, dù chỉ là trong thời gian ngắn!

Có được kết quả ấy là nhờ sự chỉ đạo kiên quyết, mạnh mẽ, nhất quán và cụ thể của Thành ủy, Ủy ban nhân dân và Hội đồng nhân dân thành phố, sự đồng lòng và phối hợp chặt chẽ của Mặt trận Tổ quốc và các cơ quan, đoàn thể hữu quan, của hàng nghìn gia đình người nghiện.

Sự ủng hộ của nhân dân dành cho bản đề án nhân đạo đã được thể hiện không chỉ về mặt tinh thần. Rất nhiều tổ chức quần chúng, nhà chùa, nhà thờ, doanh nghiệp, nhiều cá nhân hảo tâm đã tặng các trung tâm cai nghiện ma túy hàng chục tivi, radio cassette, video, nhiều loại thiết bị và phương tiện kỹ thuật phục vụ cho việc dạy nghề và lao động sản xuất như máy may, máy cày, máy vi tính, máy hàn, thiết bị ép áo mưa, ép nhựa, khung thêu...

Hàng chục doanh nghiệp của các thành phần kinh tế của TP HCM và các tỉnh - thành trong khu vực đã ký hợp đồng mở hàng chục cơ sở sản xuất tiểu thủ công nghiệp thuộc nhiều ngành nghề trong hầu hết các trung tâm và trường cai nghiện tập trung của thành phố. Qua đó đã tạo điều kiện tốt cho người cai nghiện lao động trị liệu - lao động sản xuất vừa có thu nhập vừa học được kỹ thuật sản xuất cơ bản... Một kết quả rất đáng khích lệ nữa là đã có hơn 90 doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế ký hợp đồng đầu tư sản xuất tại Cụm công nghiệp Nhị Xuân với số vốn đăng ký vào khoảng 65 tỷ đồng (tính đến cuối năm 2004). Khi Cụm công nghiệp Nhị Xuân hoàn thành khâu xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật vào cuối năm 2005, sẽ có nhiều doanh nghiệp xây dựng nhà máy sản xuất và sử

dụng lao động là người sau cai nghiện. Những bản hợp đồng đầu tiên đang trở thành hiện thực.

Đề án kỳ vọng tiếp tục nhận được sự ủng hộ và sự đồng thuận rộng rãi và có hiệu quả hơn nữa của toàn dân, của dư luận xã hội.

Những khó khăn lớn và phức tạp còn ở phía trước, nhưng công việc quản lý, dạy nghề và giải quyết việc làm cho người sau cai nghiện là không thể dừng lại. Do đó, rất cần tìm kiếm những giải pháp có tính khả thi, từng bước đưa hàng vạn người cai nghiện tái hòa nhập cộng đồng. Đó cũng là cách thức và phương pháp phòng chống tái nghiện mang lại hiệu quả cao nhất, đòi hỏi sự hưởng ứng và tham gia hết lòng của tất cả các tầng lớp nhân dân và đòi hỏi chính quyền tạo dựng cơ chế bảo đảm kết quả bền vững, lâu dài.

## **II. Những yêu cầu và bố cục kết quả nghiên cứu**

**1. Đề tài "Những giải pháp chủ yếu quản lý, dạy nghề cho người sau cai nghiện trong chương trình ba năm ở các trường, trung tâm tại TP HCM"** được Ủy ban nhân dân TP HCM đặt hàng là đề tài đầu tiên nghiên cứu sâu, có hệ thống về công việc mới mẻ này. Việc kế thừa một số tư liệu và nhận thức đã có trong các tài liệu nói trên không được nhiều, do đó công trình không chỉ tập trung tổng kết những kinh nghiệm hay mà rất chú ý phát hiện những khó khăn, hạn chế và vướng mắc, đặc biệt đề xuất hệ thống những giải pháp, góp phần vào việc hình thành chế độ - chính sách và vạch ra những bước đi có hiệu quả của cấp quản lý vĩ mô.

### **2. Mục tiêu**

- Đánh giá thực trạng, qua đó phát hiện những nhân tố khách quan và chủ quan trong mối quan hệ biện chứng, xác định rõ những khó

khăn và thuận lợi trong hoạt động quản lý, dạy nghề cho người sau giai đoạn cai nghiện.

- Đề xuất các mục tiêu và giải pháp khả thi trong hoạt động quản lý học viên, trợ lực cho họ tiếp tục rèn luyện, khắc phục những khiếm khuyết nhân cách.

- Đề xuất các mục tiêu, đưa ra các giải pháp chủ yếu và hợp lý về hoạt động dạy và học nghề cho học viên có tính khả thi, có kết quả trong thời gian quy định (3 năm) ở các đơn vị.

### **3. Đối tượng nghiên cứu**

- Tập trung điều tra thực địa và điều tra xã hội học tất cả các trung tâm, trường cai nghiện và giải quyết việc làm của thành phố do Sở Lao động - Thường binh và Xã hội và Lực lượng Thanh niên xung phong thành phố quản lý.

- Từ số liệu khảo sát, đánh giá một cách khách quan cả mặt tích cực và tiêu cực trong thời gian học viên cai nghiện, chữa bệnh và phục hồi sức khỏe tập trung (tối đa là 2 năm) để chuyển sang giai đoạn học nghề tập trung (tối đa là 3 năm).

- Tìm hiểu thực trạng mối quan hệ giữa những người được giao nhiệm vụ quản lý học viên đối với các đối tượng cai nghiện và sau cai.

- Tìm hiểu thực trạng mối quan tâm cụ thể của gia đình và thân nhân nói chung đối với người cai nghiện tập trung (3 loại đối tượng).

- Tìm hiểu hoàn cảnh gia đình của cả ba loại đối tượng học viên, qua đó hướng đến việc tạo dựng sự đồng thuận cao trong xã hội, gia đình và đối tượng cai nghiện - nhằm tạo những biện pháp và bước đi cụ thể cho giai đoạn học nghề tập trung.

- Nghiên cứu, tìm hiểu thực trạng nguồn lực - cả nguồn nhân lực, vật lực, tài lực - và khả năng thực tế của các trung tâm và trường cai

nghiện tập trung khi chuyển một phần hoạt động quan trọng sang dạy nghề cho học viên mà vẫn phải đảm bảo khâu cai nghiện.

- Nghiên cứu và phát hiện những tác nhân thuận và không thuận để có biện pháp kịp thời nhằm đảm bảo tính khả thi của hai nhiệm vụ quan trọng là quản lý và dạy nghề cho người sau cai nghiện.

- Nghiên cứu và đề xuất hệ thống những giải pháp khả thi về quản lý và dạy nghề cho học viên cai nghiện, một loại đối tượng đặc biệt, chưa có tiền lệ.

#### **4. Thời gian thực hiện Đề tài trong một năm kể từ ngày ký hợp đồng và được cấp kinh phí để triển khai công việc điễn đã đến các trung tâm và các trường cai nghiện (2-2004 - 2-2005)**

Qua đó góp phần đúc rút kinh nghiệm quản lý và dạy nghề của giai đoạn đầu, qua đó rút ra những bài học để đề xuất những công việc và giải pháp cụ thể của giai đoạn quản lý và dạy nghề "hậu cai" (3 năm - theo tinh thần Nghị quyết 16 của Quốc hội), kể từ năm 2004 trở đi. Đồng thời, Đề tài cố gắng dự báo sát khả năng và mức độ thành công cũng như các mặt hạn chế của việc thực hiện nhiệm vụ rất lớn nhưng cũng rất khó khăn, phức tạp này của thành phố.

- Từ những kết quả nghiên cứu và thực tế, cung cấp cho các ban lãnh đạo (ban chỉ huy) các trung tâm, trường và cấp lãnh đạo chủ quản (cụ thể là Sở Lao Động - Thương binh và Xã hội và Lực lượng Thanh niên xung phong TP HCM) triển khai tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác quản lý và dạy nghề cho hàng ngàn người sau cai nghiện trong thời gian 3 năm, từng bước đưa họ trở về với cuộc sống bình

thường trong cộng đồng, theo mục tiêu của Bản Kế hoạch tổng thể của chính quyền TP HCM.

## **5. Phương pháp nghiên cứu**

- Điều tra xã hội học trong các đối tượng là học viên, thân nhân học viên, cán bộ quản lý học viên, cán bộ các cấp, các ngành và đoàn thể... nhằm tranh thủ dư luận tạo sự đồng thuận cao trong xã hội.

- Khảo sát tại chỗ (tất cả các trung tâm và trường cai nghiện tập trung) thực trạng cơ sở vật chất-kỹ thuật-nhân lực.

- Qua các cuộc hội thảo khoa học, mạn đàm về các vấn đề liên quan, tiếp nhận những ý kiến đóng góp, xây dựng, những đề xuất, những tâm tư và suy tư - thậm chí là những ý kiến ngờ vực, phủ nhận và phản bác của các thành phần xã hội khác nhau - nhằm rút ra những kết luận thích đáng về những vấn đề đặt ra.

- Nghiên cứu, tham khảo kinh nghiệm, phương pháp và những bài học thực tế của một số tỉnh, thành phố khác ở nước ta trong hoạt động phòng chống và cai nghiện ma túy.

- Tổng hợp và so sánh để rút ra những kết luận và khuyến nghị chính xác nhằm đảm bảo hoạt động quản lý và dạy nghề theo nhiều hình thức và cấp độ phù hợp với trình độ và thực trạng của học viên.

Từ đó, tìm ra các giải pháp đáp ứng yêu cầu về nâng cao kiến thức và nhất là nhu cầu tìm được việc làm của người sau cai và việc sử dụng lao động đáp ứng yêu cầu sản xuất của các doanh nghiệp.

## **6. Lực lượng phối hợp nghiên cứu chính**

- Cơ quan chủ quản đề tài nghiên cứu là Trung tâm Khoa học xã hội và Nhân văn TP HCM.

## **7. Bố cục nội dung gồm 5 chương:**

Mở đầu

Chương một: Tình hình hoạt động quản lý, dạy nghề và nguồn lực ở các trường và trung tâm cai nghiện ma túy

Chương hai: Mục tiêu và giải pháp tổ chức quản lý cho người sau cai nghiện.

Chương ba: Các giải pháp tổ chức dạy văn hóa và dạy nghề cho người sau cai nghiện.

Chương bốn: Các điều kiện và giải pháp khác

Chương năm: Kết luận và đề xuất